

Bản án số: **39/2023/HS-ST**
Ngày: 27 - 4 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Huỳnh Quý N; sinh năm 1990, tại Bình Thuận; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: Khu phố M, thị trấn P, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc T và bà Lê Thị C; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 27/8/2009, Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 84/2009/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/6/2010, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 29/01/2010.

- Ngày 27/8/2015, Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số: 214/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/7/2019, đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 08/3/2016.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Đặng Trung T, sinh năm 2001; nơi cư trú: 1B MH, Phường ML, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 24/8/2022, Huỳnh Quý N đang ngồi uống cà phê với H (tên gọi khác H Mèo, không rõ lai lịch) tại khu vực gần Công viên PL, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, thì H rủ N đi mua đồ ăn tối. H sử dụng xe gắn máy (không rõ biển số) chở N đi qua khu vực Quận T. Trên đường đi, H rủ thì N đồng ý cùng nhau đi trộm cắp tài sản là xe gắn máy để đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, H chở N đi tìm xe gắn máy để trộm cắp. Khi đến trước nhà số 119/21/1 MC, Phường ML, Quận T, H thấy xe gắn máy hiệu Honda Wave @, biển số 59N3-054.86 của anh Đặng Trung T dựng trước nhà, không có người trông coi nên H nói N ngồi trên xe cảnh giới, còn H đi đến dùng đoản bẻ khóa xe biển số 59N3-054.86 dắt ra ngoài. Sau đó, N ngồi lên xe biển số 59N3-054.86, còn H dùng xe của H đẩy xe do N điều khiển đến cầu số 2, đường Bình Đông, Phường 15, Quận T thì bị Tổ tuần tra Công an Phường 15, Quận T phát hiện. Thấy Công an, H tăng ga bỏ chạy thoát còn N bị bắt giữ cùng vật chứng là xe gắn máy biển số 59N3-054.86.

Ngày 26/8/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận T kết luận: Trị giá 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave @, màu đỏ - đen - bạc, biển số: 59N3-054.86 là 8.500.000 đồng.

Ngày 26/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Huỳnh Quý N. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Huỳnh Quý N khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng;

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave @, biển số 59N3-054.86. Ngày 23/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T ra Quyết định trả chiếc xe trên cho anh Đặng Trung T.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Trung T không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 180/CT-VKS ngày 30/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Quý N về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Quý N về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với vật chứng là 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave @, biển số 59N3-054.86, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho bị hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 24/8/2022, tại trước nhà số 119/21/1 MC, Phường ML, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Huỳnh Quý N cùng đối tượng tên H Mèo có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave @, biển số 59N3-054.86 của anh Đặng Trung T có giá trị là 8.500.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Huỳnh Quý N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng bị kết án và bị xử phạt tù nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Xét về nhân thân: Vào các năm 2009, 2015, bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Mặc dù không coi là án tích nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận T đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả bị hại thuộc trường hợp “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave @, biển số 59N3-054.86 cho bị hại, đồng thời bị hại không ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên không đề cập giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản là xe gắn máy hiệu Honda Wave @, biển số 59N3-054.86, đồng thời không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với H Mèo, do chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quý N 01 (một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2022.

- Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Huỳnh Quý N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận T;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận T;
- CQ THA HS CA Quận T;
- Nhà tạm giữ CA Quận T;
- Chi cục THA DS Quận T;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc